

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ CÁN BỘ QUẢN LÝ ĐẦU NĂM HỌC 2024-2025

| Stt | Họ và tên            | Nữ | Ngày sinh  | Chức vụ         | Đảng viên | Trình độ QLGD |  |   | Trình độ chuyên môn |    |     |        |    |    | Chính trị |         |                |         |                |    |         |   |            |            |        |         |       |
|-----|----------------------|----|------------|-----------------|-----------|---------------|--|---|---------------------|----|-----|--------|----|----|-----------|---------|----------------|---------|----------------|----|---------|---|------------|------------|--------|---------|-------|
|     |                      |    |            |                 |           |               |  |   | Đang học            |    |     | Đã TN  |    |    |           |         |                |         |                |    | Tin học |   |            |            | UDCNTT | UDCNTTC | AN QP |
|     |                      |    |            |                 |           | Tốt nghiệp    |  |   | Sau ĐH              | ĐH | C Đ | Sau ĐH | ĐH | CĐ | Trung cấp | Cao cấp | Khung NL 6 bậc |         |                |    | A       | B | Cử nhân CĐ | Cử nhân ĐH |        |         |       |
|     |                      |    |            |                 |           |               |  |   |                     |    |     |        |    |    |           |         | Thạc sĩ        | Cử nhân | Tr.Cấp/Ch.nhận | A1 |         |   |            |            |        |         |       |
| 1   | Hà Thị Tuyết Hồng Ba | x  | 14/11/1979 | Hiệu trưởng     | x         | x             |  |   |                     |    |     | x      |    | x  |           |         |                | x       |                |    |         |   |            | x          | x      |         |       |
| 2   | Võ Thị Hồng Hạnh     | x  | 26/08/1974 | Phó hiệu trưởng | x         |               |  | x |                     |    |     |        | x  |    | x         |         |                | x       |                |    |         |   |            |            | x      | x       |       |

Người lập



Võ Thị Hiền

Bình Chánh, ngày 19 tháng 9 năm 2024

  
HÀ THỊ TUYẾT HỒNG BA

THÔNG KÊ TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN NĂM HỌC 2024-2025

| Stt | Họ và tên             | Ngày sinh  | Nhiệm vụ được phân công |                | Đăng viên | Trình độ chuyên môn |    |    |        |       |    |    |           | Lý luận chính trị |                 |         | Đã học BDNV quản lý | Trình độ khác |         |    |                          |    |    |   |         |             |             |  |      |
|-----|-----------------------|------------|-------------------------|----------------|-----------|---------------------|----|----|--------|-------|----|----|-----------|-------------------|-----------------|---------|---------------------|---------------|---------|----|--------------------------|----|----|---|---------|-------------|-------------|--|------|
|     |                       |            |                         |                |           | Đang học            |    |    |        | Đã TN |    |    |           |                   |                 |         |                     | CDNN          |         |    | Ngoại ngữ Khung NL 6 bậc |    |    |   | Tin học |             |             |  | ANQP |
|     |                       |            | Chính                   | Kiêm nhiệm     |           | Sau ĐH              | ĐH | CĐ | Sau ĐH | ĐH    | CĐ | TC | Trung cấp | Sơ cấp            | Đang học sơ cấp | Hạng II |                     | Hạng III      | Hạng IV | A1 | A2                       | B1 | B2 | A | B       | UD CN TT CB | UD CN TT NC |  |      |
|     |                       |            |                         |                |           |                     |    |    |        |       |    |    |           |                   |                 |         |                     |               |         |    |                          |    |    |   |         |             |             |  |      |
| 1   | Đặng Thị Hồng Thủy    | 12/09/1998 | Giáo viên               |                | x         |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   |                 | x       |                     |               | x       |    |                          |    |    | x |         |             | x           |  |      |
| 2   | Vô Thị Kim Diễm       | 16/06/2002 | Giáo viên               |                |           |                     |    |    |        |       | x  |    |           |                   |                 |         |                     |               | x       |    |                          |    |    |   |         |             |             |  |      |
| 3   | Đỗ Thị Tân            | 04/07/1990 | Giáo viên               |                |           |                     |    |    |        |       | x  |    |           |                   |                 |         | x                   |               |         | x  |                          |    |    | x |         |             |             |  |      |
| 4   | Nguyễn Thị Huỳnh Như  | 10/03/1988 | Giáo viên               |                |           |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   |                 | x       |                     |               | x       |    |                          |    |    | x |         |             |             |  |      |
| 5   | Phạm Phương Thảo      | 29/12/1995 | Giáo viên               |                | x         |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   |                 | x       |                     |               | x       |    |                          |    |    | x |         |             |             |  |      |
| 6   | Nguyễn Huỳnh Kim Dung | 12/07/1992 | Giáo viên               | CTCĐ           |           |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   |                 | x       |                     |               | x       |    |                          |    |    | x |         |             | x           |  |      |
| 7   | Tô Hoàng Mỹ Nữ        | 14/06/1994 | Giáo viên               | Tổ trưởng khối | x         |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   |                 | x       |                     |               | x       |    |                          |    | x  |   |         |             | x           |  |      |
| 8   | Văn Thị Hoàng Oanh    | 29/07/1986 | Giáo viên               |                |           |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   |                 | x       |                     |               | x       |    |                          |    |    | x |         |             |             |  |      |
| 9   | Lương Thị Thanh Huyền | 10/10/1990 | Giáo viên               |                |           |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   |                 | x       |                     |               | x       |    |                          |    |    | x |         |             |             |  |      |
| 10  | Nguyễn Thị Diễm       | 04/12/1995 | Giáo viên               | TBTTND         | x         |                     | x  |    |        |       |    | x  |           |                   |                 |         |                     |               | x       |    |                          |    |    | x |         |             | x           |  |      |

| Stt | Họ và tên            | Ngày sinh  | Nhiệm vụ được phân công |                      | Đảng viên | Trình độ chuyên môn |    |    |        |       |    |    |           | Lý luận chính trị |                 | Đã học BDNV quản lý | Trình độ khác |          |         |                          |    |    |    |         |   |             |             |      |
|-----|----------------------|------------|-------------------------|----------------------|-----------|---------------------|----|----|--------|-------|----|----|-----------|-------------------|-----------------|---------------------|---------------|----------|---------|--------------------------|----|----|----|---------|---|-------------|-------------|------|
|     |                      |            |                         |                      |           | Đang học            |    |    |        | Đã TN |    |    |           |                   |                 |                     | CDNN          |          |         | Ngoại ngữ Khung NL 6 bậc |    |    |    | Tin học |   |             |             | ANQP |
|     |                      |            | Chính                   | Kiêm nhiệm           |           | Sau ĐH              | ĐH | CĐ | Sau ĐH | ĐH    | CĐ | TC | Trung cấp | Sơ cấp            | Đang học sơ cấp |                     | Hạng II       | Hạng III | Hạng IV | A1                       | A2 | B1 | B2 | A       | B | UD CN TT CB | UD CN TT NC |      |
|     |                      |            |                         |                      |           |                     |    |    |        |       |    |    |           |                   |                 |                     |               |          |         |                          |    |    |    |         |   |             |             |      |
| 11  | Phạm Thị Thùy Dung   | 30/11/1987 | Giáo viên               |                      | x         |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   | x               |                     |               | x        |         |                          |    | x  |    |         |   |             | x           |      |
| 12  | Lê Thị Mỹ Thuận      | 30/07/1981 | Giáo viên               |                      |           |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   | x               |                     |               | x        |         |                          |    |    |    | x       |   |             |             |      |
| 13  | H'Hiếu               | 11/10/1996 | Giáo viên               |                      |           |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   | x               |                     |               | x        |         |                          |    |    |    | x       |   |             |             |      |
| 14  | Nguyễn Thị Ngọc Mai  | 22/01/1987 | Giáo viên               | Tổ trưởng khối NT-Lá | x         |                     |    |    |        | x     |    |    | x         |                   |                 | x                   |               |          | x       |                          |    |    | x  |         |   |             | x           |      |
| 15  | Nguyễn Thị Mộng Thu  | 11/12/1985 | Giáo viên               |                      | x         |                     |    |    |        |       | x  |    | x         |                   |                 |                     | x             |          |         |                          |    | x  |    |         |   |             | x           |      |
| 16  | Đặng Thị Thơ         | 05/01/1994 | Giáo viên               | Bí thư CĐ            | x         |                     | x  |    |        | x     |    |    |           |                   | x               |                     |               | x        |         |                          |    |    |    | x       |   |             | x           |      |
| 17  | Nguyễn Thị Tuyết Vân | 26/06/1982 | Giáo viên               |                      |           |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   | x               |                     |               | x        |         |                          |    |    |    | x       |   |             |             |      |
| 18  | Lê Thị Cẩm Hà        | 21/10/1997 | Giáo viên               |                      | x         |                     |    |    |        | x     |    |    |           |                   | x               |                     |               | x        |         |                          |    | x  |    |         |   |             | x           |      |

NGƯỜI LẬP BẢNG



Võ Thị Hiền

Bình Chánh, ngày 19 tháng 9 năm 2024

  
HÀ THỊ TUYẾT HỒNG BA

THỐNG KÊ TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ NHÂN VIÊN NĂM HỌC 2024-2025

| Stt | Họ và tên           | Ngày sinh  | Đăng viên | Nhiệm vụ được phân công |            | Chuyên môn nghiệp vụ |          |           |        |                     | Trình độ Ngoại ngữ |    |    |    | Trình độ Tin học |   |           |           | HD111 |
|-----|---------------------|------------|-----------|-------------------------|------------|----------------------|----------|-----------|--------|---------------------|--------------------|----|----|----|------------------|---|-----------|-----------|-------|
|     |                     |            |           |                         |            | Đại học              | Cao đẳng | Trung cấp | Sơ cấp | Chưa qua đào tạo NV |                    |    |    |    |                  |   |           |           |       |
|     |                     |            |           | Chuyên trách            | Kiểm nhiệm |                      |          |           |        |                     | A1                 | A2 | B1 | B2 | A                | B | UDCN TTCB | UDCN TTNC |       |
| 1   | Nguyễn Thị Kim Liên | 20/08/1993 | x         | Kế toán                 |            |                      | x        |           |        |                     |                    | x  |    |    |                  |   |           | x         |       |
| 2   | Võ Thị Hiền         | 04/12/1989 |           | Văn thư                 | TTVP       | x                    |          |           |        |                     |                    | x  |    |    | x                |   |           |           |       |
| 3   | Trần Thị Thê        | 01/1/1974  |           | Cấp dưỡng               |            |                      |          |           | x      |                     |                    |    |    |    |                  |   |           |           | x     |
| 4   | Nguyễn Thị Thu Lan  | 02/1/1982  |           | Cấp dưỡng               |            |                      |          |           | x      |                     |                    |    |    |    |                  |   |           |           | x     |
| 5   | Lê Thị Kim Thúy     | 06/06/1977 |           | Cấp dưỡng               |            |                      |          |           | x      |                     |                    |    |    |    |                  |   |           |           | x     |

NGƯỜI LẬP BẢNG

  
Võ Thị Hiền

Bình Chánh, Ngày 19 tháng 9 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG  
  
Hà Thị Tuyết Hồng Ba